|  |
| --- |
| **SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO TP ĐÀ NẴNG**  **TRUNG TÂM HỖ TRỢ PHÁT TRIỂN GIÁO DỤC HÒA NHẬP**  🙡🕮🙣 |



**KẾ HOẠCH**

**GIÁO DỤC CÁ NHÂN**



Họ và tên học sinh: LÊ VĂN ANH KHOA

Ngày sinh: 7/10/2011

Địa chỉ nhà riêng: AN KHÊ – THANH KHÊ – ĐÀ NẴNG

Điện thoại: 0935.727.317

**Năm học 2020 – 2021**

***Những điểm mạnh của trẻ:***

- Kĩ năng tự phục vụ tốt. Quần áo, sách vở gọn gàng, sach sẽ.

- Kĩ năng nghe – nói khá.

- Đọc thuộc khoảng 15 chữ cái trong bảng chữ cái ngón tay.

- Nhận biết các số từ 1 đến 10.

***Những nhu cầu của trẻ***

- Luyện nghe, luyện phát âm.

- Đọc đúng các âm, tiếng, từ (sử dụng giao tiếp tổng hợp).

- Hiểu nghĩa của từ.

- Luyện viết chữ thẳng hàng, đúng ô li.

- Cộng, trừ không nhớ các số trong phạm vi 100.

- Đọc, viết, so sánh các số có hai chữ số.

- Viết được phép tính theo hình vẽ minh họa.

- Tự giới thiệu được bản thân, gia đình bằng NNKH.

- Vốn từ NNKH được mở rộng, hiểu và trả lời các câu hỏi đơn giản của GV bằng NNKH.

- Tìm hiểu về bản thân, gia đình, nhà trường, một số loài cây, động vật quen thuộc…

- Rèn luyện các kĩ năng học đường, lao động tự phục vụ, kĩ năng giao tiếp, kĩ năng xã hội, an toàn bản thân.

**II. MỤC TIÊU GIÁO DỤC NĂM HỌC 2020 - 2021**

**1. Kiến thức, kỹ năng các môn học/ lĩnh vực giáo dục**

- Đọc đúng các âm, vần, tiếng, từ, câu ứng dụng (sử dụng giao tiếp tổng hợp).

- Hiểu nghĩa của các từ đơn giản.

- Luyện viết chữ thẳng hàng, đúng ô li.

- Cộng, trừ không nhớ các số trong phạm vi 100.

- Đọc, viết, so sánh các số có hai chữ số.

- Viết được các phép tính thích hợp theo hình vẽ minh họa.

- Tìm hiểu về sở thích của bản thân, các thành viên trong gia đình, các hoạt động ở trường, lớp; tìm hiểu về một số loài vật, cây cối quen thuộc…

**2. Kỹ năng sống:**

- Kĩ năng xã hội: chào hỏi, cảm ơn, xin lỗi, an toàn bản thân…

- Rèn kĩ năng tự học, tập trung chú ý, kĩ năng thảo luận nhóm; xếp hàng khi đi ăn cơm; giờ chơi an toàn; đoàn kết, yêu thương, giúp đỡ bạn bè…

- Nghiêm túc trong giờ chào cờ, giờ tập thể dục giữa giờ; thực hiện đúng các động tác của bài tập thể dục.

- Tuân thủ các quy định về phòng chống dịch Covid.

**3. Kĩ năng đặc thù:**

- Luyện phát âm.

- Rèn luyện kĩ năng giao tiếp tổng hợp: Đọc hình miệng, CCNT, NNKH.

**III. MỤC TIÊU GIÁO DỤC HỌC KỲ I NĂM HỌC 2020 - 2021**

**1. Kiến thức, kỹ năng các môn học/ lĩnh vực giáo dục**

- Ghi nhớ và phát âm đúng các chữ cái trong bảng chữ cái.

- Đọc đúng các âm, vần, tiếng, từ đơn giản (sử dụng giao tiếp tổng hợp).

- Nhận biết hình tròn, hình chữ nhật, hình vuông, hình tam giác.

- Cộng, trừ, so sánh được các số trong phạm vi 10.

- Tìm hiểu về bản thân, gia đình, các hoạt động ở lớp.

**2. Kĩ năng sống:**

- Tập trung chú ý trong giờ học; không làm việc riêng.

- Chào hỏi thầy cô, khách đến thăm trường.

- Thuộc các động tác của bài tập thể dục giữa giờ.

- Nghiêm túc trong giờ chào cờ.

- Rèn luyện kĩ năng thảo luận nhóm.

- Giờ chơi an toàn; hòa đồng cùng các bạn.

- Kĩ năng bảo vệ bản thân trước dịch Covid: Đeo khẩu trang, rửa tay thường xuyên, giữ khoảng cách,….

**3. Kĩ năng đặc thù:**

- Luyện nghe, luyện phát âm.

- Rèn luyện kĩ năng giao tiếp tổng hợp.

- Tự giới thiệu được bản thân, gia đình (sử dụng giao tiếp tổng hợp).

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC

Từ ngày 21/9/2020 đến ngày 6/11/2020

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| Mục tiêu  ***(Kiến thức, Kĩ năng)*** | Biện pháp thực hiện | Người thực hiện | Kết quả |
| - Phát âm đúng các chữ cái trong bảng chữ cái. | - GV phát âm mẫu, cho hs quan sát cấu hình miệng.  - HS luyện phát âm.  - Nhận xét, chỉnh sửa cho hs. | - Cô Dung. | - Nhận biết và phát âm rõ khoảng 20 chữ cái. Khó khăn khi phát âm: r, s,... |
| ***-*** Đọc, viết các số từ 0 đến 10.  - So sánh các số trong phạm vi 10. | - GV làm mẫu; trực quan.  - GV cầm tay chỉ việc, hướng dẫn hs.  - HS luyện tập, thực hành.  - Nhận xét, hỗ trợ hs. | - Cô Dung.  - Vòng bạn bè | - HS hoàn thành các bài tập. Có nhiều tiến bộ. |
| - Tuân thủ các quy định về phòng chống dịch Covid | - GV hướng dẫn hs cách giữ khoảng cách, đeo khẩu trang, sát khuẩn tay...  - Thường xuyên kiểm tra, nhắc nhở hs. | - Cô Dung, vòng bạn bè | - HS thực hiện đúng các quy định về phòng chống dịch. |
| - Chào hỏi thầy cô, khách đến thăm trường. | **-** Dựa trên các tình huống thực.GV làm mẫu, hướng dẫn hs.  - GV thường xuyên kiểm tra, nhắc nhở hs.  - Phối hợp với phụ huynh | - Cô Dung  - Phụ huynh  - Vòng bạn bè | - Chưa chủ động. GV còn phải nhắc nhở |
| - Tập các động tác trong bài tập thể dục giữa giờ. | - GV hướng dẫn hs xếp hàng.  - GV làm mẫu.  - HS luyện tập, thực hành. | - Cô Dung  - Vòng bạn bè | - Xếp hàng còn chậm. Cần luyện tập thêm. |

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC

Từ ngày 9/11/2020 đến ngày 8/1/2021

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| Mục tiêu  ***(Kiến thức, Kĩ năng)*** | Biện pháp thực hiện | Người thực hiện | Kết quả |
| - Luyện phát âm, đọc rõ một số âm, tiếng, từ, đơn giản. | - GV phát âm mẫu.  - HS luyện đọc bằng cách nhìn hình miệng.  - GV nhận xét, chỉnh sửa phát âm cho hs. | - Cô Dung, GV GDCN, phụ huynh | - Đọc rõ được một số âm, tiếng, từ đơn giản. Khó khăn khi đọc các âm ghép: ph, tr... |
| - Cộng, trừ các số trong phạm vi 10. | - GV làm mẫu, hướng dẫn hs hiểu khái niệm thêm, bớt; quy tắc cộng, trừ các số. Hướng dẫn hs thao tác cộng, trừ bằng ngón tay.  - hs luyện tập, thực hành | - Cô Dung, cô Vân, phụ huynh. | **-** Thực hiện được các phép tính cộng, trừ trong phạm vi 10. |
| - Luyện viết chữ đều nét, đúng ô li. | - GV viết mẫu, hướng dẫn hs quy trình viết. Chú ý vị trí đặt bút.  - Cầm tay hướng dẫn hs.  - HS luyện viết.  - Nhận xét, hướng dẫn hs. | - Cô Dung, cô Vân, phụ huynh. | - Chữ viết có nhiều tiến bộ. |
| - Tự giới thiệu được bản thân, tên, tuổi, trường, lớp. | - GV cung cấp mẫu câu, hướng dẫn hs.  - HS luyện tập, thực hành.  - Vòng tròn giao tiếp | - Cô Dung  - Vòng bạn bè. | - Tự giới thiệu được bản thân mình |
| - Chào hỏi thầy cô, ba mẹ, khách đến thăm trường. | - Thường xuyên kiểm tra, nhắc nhở hs.  - Phối hợp với p.huynh. | - Cô Dung, phụ huynh. | - Chủ động chào hỏi. |

**Nhận xét chung về sự tiến bộ của HS trong học kì I năm học 20120 - 2021**

**1. Những tiến bộ của HS**

- Đọc được bảng chữ cái, tiếng, từ ứng dụng (sử dụng giao tiếp tổng hợp).

- Thực hiện được các phép tính cộng, trừ trong phạm vi 10.

- Giới thiệu được tên, tuổi, trường, lớp của mình.

- Chữ viết có nhiều tiến bộ.

- Chủ động hơn khi chào hỏi ba mẹ, thầy cô.

- Nghiêm túc hơn trong một số hoạt động: chào cờ, tập thể dục giữa giờ.

**2. Những vấn đề cần điều chỉnh, bổ sung và phương hướng thực hiện**

- Mục tiêu đặt ra phù hợp với khả năng, nhu cầu của học sinh.

- Huy động được sự tham gia của GV bộ môn, phụ huynh.

- Cần tiếp tục rèn cho hs kĩ năng tính toán trong học kì II.

Ngày 8 tháng 1 năm 2021

Phụ huynh Giáo viên phụ trách

Hồ Thị Mỹ Dung

**II. MỤC TIÊU GIÁO DỤC HỌC KÌ II NĂM HỌC 2020 - 2021**

**1. Kiến thức, kỹ năng các môn học/ lĩnh vực giáo dục**

- Đọc được các vần, tiếng, từ ứng dụng bằng CCNT, NNKH.

- Luyện viết chữ thẳng hàng, đúng ô li.

- Đọc, viết các số có hai chữ số.

- Cộng, trừ (không nhớ) các số trong phạm vi 100.

- Tìm hiểu về một số loại cây, động vật quen thuộc.

**2. Kĩ năng sống**

- Tập trung chú ý trong giờ học.

- Xin phép GV khi ra khỏi lớp

- Giờ chơi an toàn.

- Cảm ơn, xin lỗi đúng tình huống.

**3. Kĩ năng đặc thù:**

- Vốn từ NNKH được mở rộng theo chủ đề.

- Tự giới thiệu được bản thân: Tên, tuổi, trường, lớp.

- Thực hiện các yêu cầu về phòng dịch Covid 19.

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC

Từ ngày 11/1/2021 đến ngày 26/3/2021

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| Mục tiêu  ***(Kiến thức, Kĩ năng)*** | Biện pháp thực hiện | Người thực hiện | Kết quả |
| - Đọc đúng các vần ong, ông, ung, ưng...;các tiếng, từ ứng dụng bằng CCNT, NNKH. | - GV đọc mẫu  - HS luyện đọc, ghi nhớ cách đọc các vần, tiếng, từ bằng CCNT, NNKH.  - GV nhận xét, hỗ trợ hs. | - Cô Dung, phụ huynh | - Đọc được các vần, tiếng, từ bằng CCNT. |
| - Đọc, viết các số có hai chữ số. | - GV làm mẫu, trực quan.  - Hướng dẫn hs quy tắc đọc, viết các số.  - HS luyện tập, thực hành | - Cô Dung.  Phụ huynh. | **-** Chưa tự thực hiện được, cần sự hỗ trợ của GV. |
| - Luyện viết chữ thẳng hàng. | - GV viết mẫu, hướng dẫn hs quy trình viết.  - Yêu cầu hs viết thẳng hàng theo dòng kẻ vở.  - Cầm tay hướng dẫn hs.  - HS luyện viết. | - Cô Dung, phụ huynh. | - Chữ viết thẳng hàng, có nhiều tiến bộ. |
| - Cảm ơn, xin lỗi đúng tình huống. | - Dựa trên các tình huống thực.  - Thường xuyên kiểm tra, nhắc nhở hs. | - Cô Dung, Vòng bạn bè. | - Chưa tự giác, còn phải nhắc nhở. |
| - Thực hiện các yêu cầu phòng chống dịch Covid 19. | - GV làm mẫu, hướng dẫn hs.  - HS luyện tập, thực hành.  - Động viên hs. | - Cô Dung  - Vòng bạn bè. | - Có ý thức và thực hiện đúng yêu cầu. |

Từ ngày 29/3/2021 đến ngày 14/5/2021

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| Mục tiêu  ***(Kiến thức, Kĩ năng)*** | Biện pháp thực hiện | Người thực hiện | Kết quả |
| - Đọc đúng các vần op, ap, ôp, ơp...;các tiếng, từ ứng dụng bằng CCNT, NNKH.  - Hiểu nghĩa từ | - GV đọc mẫu  - HS luyện đọc, ghi nhớ cách đọc các vần, tiếng, từ bằng CCNT, NNKH.  - GV sử dụng vật thật, tranh ảnh để giải nghĩa từ cho hs.  - GV nhận xét, hỗ trợ hs. | - Cô Dung, phụ huynh | - Đọc đúng các vần, tiếng, từ bằng CCNT.  - Gặp khó khăn khi hiểu nghĩa từ. |
| - Cộng, trừ (không nhớ) các số trong phạm vi 100. | - GV làm mẫu, trực quan.  - Hướng dẫn hs quy tắc cộng, trừ.  - HS luyện tập, thực hành | - Cô Dung.  Phụ huynh. | **-** Thực hiện được các phép tính cộng, trừ. |
| - Tập trung, chú ý hơn trong giờ học. | - Thường xuyên kiểm tra, nhắc nhở hs.  - Thường xuyên giao nhiệm vụ vừa sức với hs.  - Vòng bạn bè. | - Cô Dung, vòng bạn bè. | - Tình trạng làm việc riêng trong giờ học giảm thiểu hơn. |
| - Kể tên một số loài cây, vật nuôi quen thuộc. | - GV cung cấp vốn từ, tranh ảnh.  - Hướng dẫn hs quan sát và kể tên.  - Nhận xét, hỗ trợ hs | - Cô Dung, GV bộ môn. Vòng bạn bè. | - Nhận biết và kể tên được một số loài cây, vật nuôi quen thuộc. |
| - Luyện viết cỡ chữ nhỏ | - GV làm mẫu, hướng dẫn hs.  - HS luyện tập, thực hành.  - Động viên hs. | - Cô Dung  - GV bộ môn. | - HS viết được theo cỡ chữ nhỏ, chữ viết có nhiều tiến bộ. |

**Nhận xét chung về sự tiến bộ của HS trong học kì I năm học 2019 - 2020**

**1. Những tiến bộ của HS**

- Đọc đúng các vần, tiếng, từ ứng dụng bằng CCNT, NNKH.

- Chữ viết có nhiều tiến bộ.

- Thực hiện được các phép tính cộng, trừ ( không nhớ) trong phạm vi 100.

- So sánh được các số có hai chữ số.

- Giới thiệu được tên, tuổi, trường, lớp, các thành viên trong gia đình của mình.

- Mạnh dạn, tự tin hơn trong giao tiếp.

- Chủ động hơn khi tham gia các hoạt động ngoại khóa.

**2. Những vấn đề cần điều chỉnh, bổ sung và phương hướng thực hiện**

- Mục tiêu đặt ra phù hợp với khả năng, nhu cầu của học sinh. Biện pháp phù hợp. Huy động được sự tham gia của giáo viên bộ môn, phụ huynh, vòng bạn bè.

Ngày 15 tháng 4 năm 2021

Phụ huynh Giáo viên phụ trách

Hồ Thị Mỹ Dung